

Số:81 /2020/QĐST - HNGĐ

Y, ngày 24 tháng 6 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2020/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Phạm Trí H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về vấn đề nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Trí H thống nhất thỏa thuận thay đổi quyền nuôi 02 con chung là Phạm Trí H, sinh ngày 21/12/2009 và Phạm Thị H, sinh ngày 15/3/2014 từ anh Phạm Trí H sang cho chị Nguyễn Thị T. Chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung là cháu phạm Trí H và Phạm Thị H.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T và Anh H tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0004246 ngày 21/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y; hoàn trả chị Nguyễn Thị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã T, huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Anh